

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

GV: TN. TUỆ CHÂU

TÀI LIỆU

Tài liệu bắt buộc:

1. Vũ Cao Đàm (2012), *Phương pháp luận nghiên cứu khoa học* (xuất bản lần thứ 9), NXB GD, Hà Nội.
2. PGS. TS. Đồng Thị Thanh Phương, ThS. Nguyễn Thị Ngọc An (2012), *Phương pháp nghiên cứu khoa học*, NXB Lao Động – Xã Hội, HN.

Tài liệu tham khảo:

1. Kothari, C.R. (2004), *Research Methodology*, New Age International (P) Limited Publishers.
2. TS. Võ Thị Ngọc Lan, PGS. TS. Nguyễn Văn Tuấn, 2015, *Giáo trình phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục*, NXB ĐHQG TP. HCM.
3. Trung Nguyên, 2005, *Phương pháp luận nghiên cứu* (Cẩm nang hướng dẫn từng bước dành cho người mới bắt đầu), NXB LĐ XH, HN.
4. Thích Nhật Từ, *Cẩm nang viết khảo luận, luận văn và luận án*, TP.HCM: NXB TP.HCM, 2003.

BÀI 1: TỔNG QUAN VỀ PPNCKH

I. Một số khái niệm

Research: nghiên cứu

RE – lặp lại

SEARCH - tìm kiếm

Nghiên cứu là hành động tìm hiểu, quan sát, thí nghiệm, dựa trên những số liệu, dữ liệu, tài liệu thu thập được để phát hiện ra bản chất, quy luật chung của sự vật, hiện tượng, tìm ra những kiến thức mới, hoặc tìm ra những ứng dụng kỹ thuật mới, những mô hình mới có ý nghĩa.

Nghiên cứu là công trình khảo sát, tìm kiếm hay khám phá những sự kiện, thông tin, kiến thức mới bằng các phương pháp có hệ thống và khoa học về một lãnh vực nghiên cứu nào đó.

→ Nghiên cứu khoa học là quá trình tìm kiếm, xem xét, điều tra, thí nghiệm... để từ những dữ kiện đã có (kiến thức, tài liệu, phát minh...) đạt đến một kết quả mới hơn, cao hơn, giá trị hơn.

→ Nghiên cứu khoa học:

- Nghiên cứu những vấn đề của khoa học: KH tự nhiên, KH xã hội, KH kỹ thuật
- Nghiên cứu một vấn đề nào đó một cách khoa học

Phương pháp

Là hệ thống những nguyên tắc được rút ra từ những tri thức về các quy luật khách quan dùng để điều chỉnh hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn nhằm thực hiện mục tiêu đã xác định

II. Phân loại NCKH

II.1. Phân loại theo chức năng nghiên cứu

- Nghiên cứu mô tả:

Là nghiên cứu nhằm đưa ra 1 hệ thống tri thức về nhận dạng hay đánh giá sự vật.

Mô tả định tính: đặc trưng vật chất của sự vật

Mô tả định lượng: đặc trưng về lượng của sự vật

II.1. Phân loại theo chức năng nghiên cứu (tt)

- Nghiên cứu giải thích:

Là nghiên cứu nhằm làm rõ nguyên nhân dẫn đến sự hình thành và quy luật chi phối quá trình vận động của sự vật, hiện tượng. Gồm: giải thích nguồn gốc, động thái, cấu trúc, tương tác, hậu quả

II.1. Phân loại theo chức năng nghiên cứu (tt)

- Nghiên cứu giải pháp:

Là nghiên cứu nhằm tạo ra các giải pháp hoặc làm ra 1 sự vật mới.

II.1. Phân loại theo chức năng nghiên cứu (tt)

Nghiên cứu dự báo:

Là nghiên cứu nhằm nêu ra nhận dạng của sự vật, hiện tượng trong tương lai.

II.2. Phân loại theo các giai đoạn nghiên cứu:

- Nghiên cứu cơ bản:

Là những nghiên cứu nhằm phát hiện thuộc tính, cấu trúc, động thái của sự vật, hiện tượng. Kết quả thu được là những khám phá, phát minh, phát hiện, dẫn đến hình thành một hệ thống lý thuyết mới.

II.2. Phân loại theo các giai đoạn nghiên cứu (tt)

- Nghiên cứu ứng dụng:

Là nghiên cứu dựa trên nghiên cứu cơ bản để giải thích hoặc tạo ra những nguyên lý mới của sự vật, hiện tượng và áp dụng chúng vào đời sống, sản xuất.

II.2. Phân loại theo các giai đoạn nghiên cứu (tt)

- Nghiên cứu triển khai:

Là sự vận dụng các lý thuyết để đưa ra các hình mẫu với tham số khả thi về kỹ thuật.

II.3. Phân loại theo phương thức thu thập thông tin

II.3. NC thư viện/ NC tài liệu:

Nghiên cứu được thực hiện trên cơ sở thu thập thông tin từ các nguồn tài liệu khác nhau.

II.3. Phân loại theo phương thức thu thập thông tin (tt)

Nghiên cứu điền dã:

NC dựa trên quan sát trực tiếp ngoài hiện trường, hoặc quan sát gián tiếp qua các phương tiện: đo đạc, ghi âm, ghi hình, hoặc các hình thức giao tiếp, trò chuyện, phỏng vấn, điều tra...

Chú ý: không được gây bất cứ biến đổi nào trên đối tượng khảo sát.

II.3. Phân loại theo phương thức thu thập thông tin (tt)

Nghiên cứu labô/ NC thực nghiệm:

Là NC trong đó người NC cố ý gây những tác động làm biến đổi 1 số yếu tố, trạng thái của đối tượng nghiên cứu.

Chú ý: một số trường hợp có tiến hành cả thực nghiệm ngoài hiện trường. Trong KHXH, NC này chính là NC thực nghiệm XH trong phòng.

Vd: NC đổi mới phương pháp giảng dạy trong giáo dục học...

Phân thực hành:

Dựa vào phân loại NCKH theo chức năng nghiên cứu, hãy chọn loại nghiên cứu phù hợp của các đề tài sau:

1. Chủ trương của Đảng Cộng sản Việt Nam trong quan hệ với Trung Quốc từ năm 1975 đến năm 2001.
2. Hình mẫu người xuất gia lý tưởng theo ...
3. Những chuyển biến trong kinh tế nông nghiệp Bắc Trung kì từ 1884 đến 1945
4. Người Mường ở Mường Ông huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa
5. Người Thổ ở huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.
6. Cơ cấu nhóm của trẻ em lang thang và các biện pháp giáo dục thông qua nhóm.
7. Nguồn gốc xã hội của việc vi phạm pháp luật ở người chưa thành niên hiện nay .
8. Vai trò của gia đình đối với việc giáo dục trẻ em hư ở thành phố (Qua nghiên cứu ở Thành phố Hà Nội).
9. Tội phạm nữ ở Thành phố Hồ Chí Minh và khả năng tái hội nhập của họ.
10. Nhận dạng hiện tượng quay cóp trong xu thế tiến bộ xã hội.
11. *Vai trò của Phật giáo với sự nghiệp xây dựng và phát triển nhà nước phong kiến Đại Việt thời Lý – Trần*
12. *Ảnh hưởng của Giới luật Phật giáo trong giáo dục đạo đức thanh niên Việt Nam hiện nay.*
13. *Quan niệm về nghiệp của Phật giáo và ảnh hưởng của nó trong giáo dục người Việt Nam hiện nay.*

14. Biểu hiện của yếu tố nữ trong Phật giáo Việt Nam qua hình tượng Phật Bà Quan Âm.

15. Quan điểm, chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước Việt Nam và thực hiện ở tỉnh Nam Định hiện nay

16. Những khó khăn trong các cuộc hôn nhân giữa người Phật giáo và Công giáo: nghiên cứu thực trạng tại TP.HCM và tỉnh Đồng Nai